

Số: 01/CNMT-KH

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM HỌC 2020 – 2021

I. CĂN CỨ VÀ TIẾP CẬN

Công tác lập kế hoạch năm học được thực hiện vào đầu các năm học. Kế hoạch năm học của Bộ môn Công nghệ môi trường được xây dựng dựa trên thực tế về nguồn nhân lực hiện có, chiến lược phát triển của Bộ môn cũng như chiến lược và Kế hoạch hoạt động của Khoa Môi trường, Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Căn cứ để lập kế hoạch bao gồm:

- Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2020-2023, ngày 9 tháng 2 năm 2020.
- Nghị quyết Hội nghị cán bộ viên chức Khoa Môi trường, năm học 2019 – 2020, ngày 27 tháng 12 năm 2019.
- Quyết định số 4228 về Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Khoa Môi trường; ngày 20/12/2016.
- Tình hình thực tế của Bộ môn Công nghệ môi trường, Khoa Môi trường, Học viện Nông nghiệp Việt Nam và hoàn cảnh của xã hội.

Phương pháp lập kế hoạch và triển khai, đánh giá hoạt động dựa theo tiếp cận quản lý kết quả “[Result-based management](#)”. Kế hoạch được xây dựng dựa trên việc xác định rõ các hoạt động chính, kèm sản phẩm và các mốc thời gian hoàn thành.

II. CÁC ĐỊNH HƯỚNG

2.1. Định hướng trong đào tạo

2.1.1. Các định hướng mục tiêu trong đào tạo

Hiện nay lượng sinh viên đăng lý học ngành MT rất ít. Tuy nhiên, theo xu thế của thế giới, khi hoạt động KTXH càng phát triển thì vấn đề môi trường càng nhiều nên nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực này sẽ vẫn tương đối cao. Xu thế giảm số lượng hiện nay chỉ là hệ quả của quá trình đào tạo ồ ạt của những năm trước. Trong một vài năm tới, thế cân bằng giữa cung cầu lao động sẽ được thiết lập lại và những cơ sở duy trì được chất lượng vẫn sẽ là nơi thu hút nhiều người học.

Trong bối cảnh giảm về số lượng sinh viên, Bộ môn Công nghệ môi trường xây dựng định hướng đào tạo gắn với vị trí việc làm của lao động trong lĩnh vực công nghệ và kỹ thuật môi trường. Bộ môn CNMT đã xây dựng kế hoạch đào tạo dựa trên các hoạt động thực tế tại Bộ môn, phòng thí nghiệm và thực tế xã hội.

a) Tăng cường công tác tư vấn hỗ trợ sinh viên

Hỗ trợ và tư vấn sinh viên được thực hiện một cách có chất lượng hơn để tăng động lực học tập của sinh viên từ đó mà nâng cao chất lượng đào tạo. Đây là một chiến lược mang tính dài hạn để tạo uy tín về đào tạo cho khoa. Do số lượng sinh viên còn ít nên việc hỗ trợ, tư vấn sinh viên dễ dàng thực hiện hơn. Công tác tư vấn sẽ được chủ động triển khai thông qua tất cả các kênh tương tác với sinh viên đang có và thông qua các sự kiện tư vấn việc làm, kết nối thị trường lao động. Quá trình tư vấn hỗ trợ sinh viên được thực hiện dựa trên rất nhiều hoạt động: Giáo viên chủ nhiệm (Nguyễn Ngọc Tú, Hồ Thị Thúy Hằng, Võ Hữu Công và Lý Thị Thu Hà); tham gia các hoạt động hỗ trợ sinh viên NCKH (Võ Hữu Công, Nguyễn Thị Thu Hà); hướng dẫn sinh viên NCKH (Võ Hữu Công, Nguyễn Thị Thu Hà, Hồ Thị Thúy Hằng)... Kế hoạch thực hiện cụ thể theo lịch hoạt động của Học viện và Khoa Môi trường.

b) Tham gia đánh giá AUN-QA thành công

Đánh giá AUN-QA để khẳng định chất lượng của ngành KHMT và cũng góp phần quảng bá cho ngành đào tạo. Các thành viên của Bộ môn đã và đang tích cực tham gia trong quá trình xây dựng và đánh giá AUN thông qua các hoạt động khác nhau: tham gia trực tiếp xây dựng AUN (Trịnh Quang Huy); các hoạt động hỗ trợ lấy ý kiến xây dựng chương trình (Trịnh Quang Huy, Nguyễn Ngọc Tú, Võ Hữu Công); hoàn thiện đề cương, bài giảng (tất cả các thành viên BM); tham gia đánh giá (các thành viên BM).

c) Mở rộng đào tạo ThS và NCS để tăng cường hoạt động KHCN

Đào tạo tiến sỹ gắn liền với nghiên cứu và xuất bản phẩm. Định hướng của khoa MT đẩy mạnh đào tạo ThS và NCS để thông qua đó kết hợp các hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên với công tác đào tạo. Đào tạo sau đại học cũng có chất lượng cao hơn nhiều so với bậc ĐH. Vì vậy, phát triển được đào tạo sau đại học cũng là nâng cao được chất lượng đào tạo cho đơn vị. BM hiện đang quản lý 01 NCS, kế hoạch hoạt động quản lý NCS được thể hiện qua các báo cáo tiến độ 04 lần/năm theo yêu cầu của Học viện.

d) Phát triển đào tạo dịch vụ theo đơn đặt hàng

Đào tạo theo yêu cầu của các doanh nghiệp, cấp chứng chỉ cho sinh viên mới tốt nghiệp và cán bộ trong ngành để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo của Khoa. Bộ môn hiện đang tổ chức các lớp tập huấn ngắn hạn về Kỹ thuật lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (đã mở 01 lớp). Kế hoạch trong năm 2020-2021, Bộ môn sẽ mở thêm từ 2-3 khóa đào tạo ngắn hạn (Trịnh Quang Huy, Nguyễn Ngọc Tú, Nguyễn Thị Thu Hà, Hồ Thị Thúy Hằng). Ngoài ra, kế hoạch đào tạo (dự kiến) được thực hiện bởi các thành viên BM theo chương trình giảng dạy của Học viện.

2.1.2. Các hoạt động ưu tiên trong đào tạo

- Tiếp tục cải tiến chất lượng chương trình KHMT theo báo cáo tự đánh giá AUN (cải tiến phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, quan tâm giảng dạy project, thực hành nghề nghiệp...).

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn sinh viên, tập huấn kỹ năng mềm cho các khóa sinh viên đang theo học (Hồ Thị Thúy Hằng, Nguyễn Ngọc Tú – Giáo viên chủ nhiệm các khóa 64 và 62).

- Tham gia cùng Khoa tổ chức tập huấn kỹ năng mềm, kỹ năng nghề cho các khóa sinh viên đang theo học thuộc khoa (Võ Hữu Công; Nguyễn Thị Thu Hà, Hồ Thị Thúy Hằng).

- Triển khai hoạt động hợp tác với ĐH Yamagata và Colorado State để đảm bảo cơ hội cho sinh viên của Khoa được tham gia các chương trình trao đổi và học tập với đối tác nước ngoài (Võ Hữu Công).

- Tham gia đánh giá AUN cho ngành KHMT (các giảng viên).

- Tổ chức đào tạo ngắn hạn, cấp chứng chỉ về Kỹ thuật lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (Bộ môn): 1 – 2 khóa học/năm

- Tìm kiếm cơ hội hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo theo đơn đặt hàng (cả Bộ môn).

2.2. Định hướng hoạt động KHCN

2.2.1. Định hướng mục tiêu trong KHCN

a) Tập trung phát triển các nghiên cứu ứng dụng KHCN trong lĩnh vực MT (xử lý chất thải, phụ phẩm nông nghiệp theo hướng kinh tế tuần hoàn; phát triển các công nghệ, vật liệu ứng dụng trong xử lý môi trường):

Bộ môn Công nghệ Môi trường hiện đang chủ trì 02 đề tài cấp nhà nước (Nafosted: Võ Hữu Công, Phạm Châu Thùy), 02 đề tài cấp học viện (Hồ Thị Thúy Hằng, Nguyễn Thị Thu Hà), và một số đề tài cấp tỉnh khác. Nhằm đáp ứng định hướng nghiên cứu trong giải đoạn 2020-2023 đã đặt ra, Bộ môn tiếp tục hoàn thiện các nghiên cứu đã được phê duyệt, các cán bộ giảng viên có đủ điều kiện đăng ký chủ trì ít nhất 01 nhiệm vụ cấp Bộ hoặc cấp quốc gia.

Bộ môn Công nghệ Môi trường định hướng các nghiên cứu tập trung vào công nghệ và kỹ thuật xử lý chất thải. Ưu tiên các công nghệ có chi phí thấp thân thiện với môi trường; chế tạo vật liệu phục vụ các nghiên cứu ứng dụng và có khả năng thương mại hóa.

b) Tập trung hợp tác quốc tế trong nghiên cứu các vấn đề về quản lý môi trường:

Bộ môn Công nghệ môi trường phối hợp với các Giáo sư, chuyên gia ở một số quốc gia phát triển như Nhật bản, CHLB Đức, Ireland,.. để thực hiện các nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong theo dõi diễn biến môi trường và đề xuất giải pháp quản lý; nghiên cứu một số giải pháp xử lý ô nhiễm môi trường, kết hợp kết quả nghiên cứu với công tác công bố các bài báo có chỉ số ảnh hưởng cao.

2.2.2. Các chỉ tiêu tham chiếu về KHCN

BM CNMT định hướng trong năm 2021:

- Công bố 6-8 bài báo trong nước.

- Công bố 2-3 bài báo Quốc tế.

- Tham gia viết tối thiểu 01 đề xuất KHCN cấp Bộ
- Tham gia xây dựng 01 tiến bộ kỹ thuật trong xử lý môi trường.
- 100% cán bộ tham gia nhóm Nghiên cứu mạnh và đảm bảo thực hiện đầy đủ các định mức theo yêu cầu của Học viện.

2.2.3. Các hoạt động ưu tiên trong KHCN

- Chủ động xây dựng các đề xuất nghiên cứu theo nhóm NCM Công nghệ kỹ thuật môi trường (Trịnh Quang Huy, Nguyễn Thị Thu Hà – thư ký).
- Tổ chức hội thảo, seminar chia sẻ kết quả nghiên cứu (các thành viên trong nhóm Nghiên cứu mạnh).
- Tham gia bài viết trong xuất bản tập san của Khoa (Nguyễn Ngọc Tú, Võ Hữu Công, Trịnh Quang Huy, Hồ Thị Thúy Hằng).
- Tư vấn định hướng nghiên cứu cho sinh viên (các giảng viên trong Bộ môn).
- Phát triển mô hình KHCN tạo sản phẩm thương mại, đăng ký sản phẩm hoặc tiến bộ kỹ thuật (các chủ nhiệm đề tài các cấp: Võ Hữu Công, Phạm Châu Thùy, Nguyễn Thị Thu Hà, Hồ Thị Thúy Hằng).

2.3. Định hướng trong công tác tổ chức cán bộ

2.3.1. Các định hướng mục tiêu trong công tác tổ chức

Bộ môn Công nghệ môi trường hiện tại có 09 cán bộ, trong đó có 08 cán bộ giảng dạy (05 cán bộ có trình độ Tiến sĩ, 02 cán bộ hiện đang là NCS, 01 cán bộ có trình độ Thạc sĩ) và 01 cán bộ phụ trách phòng thí nghiệm. Phần lớn (80%) cán bộ có trình độ Tiến sĩ được đào tạo từ các nước phát triển như Nhật Bản, Nga.

Cán bộ là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đào tạo. Do đó, việc nâng cao trình độ cho cán bộ giảng viên trong BM (kiến thức và kỹ năng thực tế) được BM ưu tiên chú trọng. Hiện tại, BM đang có 02 NCS trong nước, dự kiến sẽ tốt nghiệp 01 NCS vào năm 2021 (Lý Thị Thu Hà) và 01 NCS hoàn thành chương trình đào tạo trong năm 2022 (Hồ Thị Thúy Hằng).

2.3.2. Các chỉ tiêu tham chiếu về công tác tổ chức

- 01 giảng viên hoàn thành chương trình NCS.
- Bổ sung ít nhất 01 giảng viên được công nhận là Giảng viên chính

2.3.3. Các hoạt động ưu tiên trong công tác tổ chức cán bộ

- Động viên và tạo điều kiện cho cán bộ đăng ký học tập nâng cao trình độ, đăng ký học hàm. Những cán bộ không có điều kiện làm NCS ở nước ngoài có thể đăng ký học ngành KHMT của Khoa (Nguyễn Thị Thu Hà).
- Gắn hoạt động sinh hoạt chuyên đề trong sinh hoạt chi bộ với các chủ đề liên quan tới chức năng nhiệm vụ của BM (Trịnh Quang Huy – tổ trưởng tổ Đảng).
- Quan tâm phát triển liên kết nhóm của cán bộ trong hoạt động KHCN và sinh hoạt chuyên môn để cập nhật kiến thức và tăng khả năng thích ứng (nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm triển khai đề tài dự án, nhóm phát triển sản phẩm KHCN....).

- Thay đổi phương thức giao ban hành chính với sự phân quyền trách nhiệm nhiều hơn cho các cán bộ phụ trách: Phụ trách KHCN (Võ Hữu Công); phụ trách đào tạo (Nguyễn Thị Thu Hà); phụ trách đảm bảo chất lượng (Phạm Châu Thùy); phụ trách hành chính (Hồ Thị Thúy Hằng), đặc biệt trong công tác lập kế hoạch và tự giám sát triển khai tại Bộ môn (Nguyễn Ngọc Tú).

Trên đây là kế hoạch hoạt động của Bộ môn Công nghệ môi trường trong năm học 2020-2021. Bản kế hoạch đã chỉ rõ những hoạt động chính, những chỉ tiêu cần đạt được, các nhân sự phụ trách thực hiện. Lộ trình thực hiện bên cạnh từ sự chủ động của các thành viên trong Bộ môn, thì một số hoạt động khác còn phụ thuộc vào kế hoạch hoạt động chung của Học viện và Khoa Môi trường. Để thực hiện hoàn thành kế hoạch nêu trên, ngoài sự chủ động của các thành viên còn cần đến sự chỉ đạo kịp thời của Chi ủy, Ban chủ nhiệm Khoa môi trường để Bộ môn hoàn thành tốt kế hoạch nêu trên.

P. TRƯỞNG BỘ MÔN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Tú